

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH AN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 46/2021/HS-ST
Ngày: 09-12-2021.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hữu Phúc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Thành Hiệp
2. Bà Mai Thị Thu Hà

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Anh Đào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 12 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 50/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐXXST- HS ngày 29 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Trương Thanh T (tên gọi khác là Đ), sinh năm 1990, tại An Giang; Nơi cư trú: ấp P II, xã B, huyện C, tỉnh An Giang; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Đạo Phật; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Kỳ T, sinh năm 1962 và bà Trần Thị B, sinh năm 1969; anh chị em ruột: có 03 người, bị cáo là người thứ hai; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án, Tiền sự: không; Nhân thân: từ nhỏ sống với gia đình tại ấp P II, xã B, huyện C, tỉnh An Giang, đi học đến lớp 6 thì nghỉ. Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/6/2021, tại Nhà tạm giữ - Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Nguyễn Phước T1, sinh năm 1987 (vắng mặt)
Địa chỉ: ấp N, xã T, huyện C, tỉnh An Giang.
2. Anh Huỳnh Trung N, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh An Giang.

3. Chị Trần Huỳnh Thị H, sinh năm 1983 (có mặt)

Địa chỉ: ấp P II, xã B, huyện C, tỉnh An Giang

4. Anh Trương Quốc Th, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp P II, xã B, huyện C, tỉnh An Giang

5. Anh Lê Hoàng P, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp B I, xã B, huyện C, tỉnh An Giang

** Người chứng kiến:*

Anh Cao Văn H1, sinh năm 1985 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh An Giang

** Người làm chứng:*

1. Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1966 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp H, xã T, huyện C, tỉnh An Giang.

2. Anh Hà Thanh N1, sinh năm 1979 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp N, xã T, huyện C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 50 phút ngày 22/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang kết hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh An Giang tiến hành bắt quả tang Trương Thanh T đang cất giấu một bọc nilon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy), trong túi quần phía trước bên phải và một bọc nilon trong suốt được hàn kín, bên trong có chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy), trong túi quần phía trước bên trái tại khu vực ấp H, xã T, huyện C, tỉnh An Giang nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của T.

** Vật chứng thu giữ:*

- 02 bọc nilon trong suốt được hàn kín 04 cạnh, bên trong chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là chất ma túy);
- 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng;
- 01 điện thoại di động hiệu Ite1, màu đen, có gắn sim số 0374.114.772, đã qua sử dụng;
- 01 điện thoại di động hiệu Oppo, màu đỏ, đã qua sử dụng;

- 01 xe gắn máy biển số 59DB-009.05, đã qua sử dụng;
- 01 đầu khò gắn với chai gas hiệu NaMilux;
- 01 ống thủy tinh trong suốt;
- 02 co thủy tinh;
- 01 kéo kim loại;
- 01 bọc nylon trong suốt, 01 đầu có rãnh khóa màu đỏ;
- 05 bọc nylon trong suốt, hở một đầu;
- 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, một đầu hàn kín, một đầu cắt xéo.

* Căn cứ Kết luận giám định số 153/KLGT-PC09(MT) ngày 23/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang, kết luận:

Mẫu M gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có tổng khối lượng: 0,4190g (không phẩy bốn một chín không gam).

Ngày 30/6/2021 Trương Thanh T bị khởi tố, điều tra.

Tại Bản cáo trạng số: 49/CT-VKS-HS ngày 03/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Trương Thanh T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa: Bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo khai nhận khoảng 19 giờ ngày 21/6/2021, bị cáo mua hai bọc ma túy với giá 400.000 đồng (bốn trăm ngàn đồng) của một người thanh niên lạ mặt (không rõ họ tên, địa chỉ) tại khu vực Quốc lộ 91, gần phòng khám khu vực thị trấn A. Bị cáo mang ma túy về nhà sử dụng, đến khoảng 22 giờ cùng ngày Nguyễn Phước T1 gọi điện thoại di động cho bị cáo kêu đem ma túy đến khu vực đuôi cồn T thuộc ấp P, xã T, huyện C, tỉnh An Giang để T1 sử dụng, sử dụng ma túy xong T1 trả cho bị cáo số tiền 200.000 đồng (hai trăm ngàn đồng). Đến 11 giờ ngày 22/6/2021 T1 gọi điện thoại di động kêu bị cáo đem ma túy cho T1 sử dụng, khi bị cáo mang chất ma túy đến khu vực trước văn phòng ấp H, xã T thì bị lực lượng Công an bắt quả tang. Ngoài ra bị cáo khai không bán chất ma túy cho Huỳnh Trung N, bị cáo không quen biết Nhớ và Hà Thanh N.

Người chứng kiến anh Cao Văn H1 trình bày: vào ngày 22/6/2021 anh có chứng kiến lực lượng Công an bắt quả tang bị cáo T có hành vi cất giấu chất ma túy trên người như nội dung vụ án đã nêu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Phước T1 trình bày: T1 mua chất ma túy của T để sử dụng 03 lần. Lần thứ nhất khoảng cuối tháng 05/2021 tại khu vực ấp H, xã T, huyện C, tỉnh An Giang, mua chất ma túy với giá 200.000 đồng; Lần thứ hai vào ngày 21/6/2021 tại khu vực ấp H, xã T, huyện C, tỉnh An Giang, mua chất ma túy với giá 200.000 đồng; Lần thứ ba vào ngày 22/6/2021 T1 gọi điện thoại cho T để mua 450.000 đồng chất ma túy, T1 đến điểm hẹn thì thấy T bị lực lượng Công an bắt giữ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Huỳnh Trung N trình bày: N mua chất ma túy của Trần Huỳnh Thị H hai lần nhưng người trực tiếp giao ma túy và nhận tiền của N là T tại nhà của Hà Thanh N1 tại ấp N, xã T, huyện C, tỉnh An Giang. Lần thứ nhất vào ngày 13/6/2021, N mua chất ma túy với giá 200.000 đồng; lần thứ hai vào ngày 15/6/2021, N mua chất ma túy với giá 200.000 đồng.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Trần Huỳnh Thị H trình bày: H không có bán chất ma túy và không liên quan đến hành vi mua bán chất ma túy của T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Trương Quốc Th trình bày: Th là em ruột của T, xe gắn máy biển số 59DB-009.05 Th mượn của Lê Hoàng P. Việc T sử dụng xe trên để làm phương tiện đi bán chất ma túy Th không biết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lê Hoàng P trình bày: xe gắn máy biển số 59DB-009.05 là của P, P cho Th mượn, việc T sử dụng xe gắn máy trên làm phương tiện đi bán chất ma túy P không biết, P đã nhận lại xe.

Người làm chứng Hà Thanh N1 trình bày: khoảng giữa tháng 6/2021 N1 nhìn thấy T giao chất ma túy cho N một lần trước cửa nhà của N1, T nhận của N số tiền 200.000 đồng.

Người làm chứng Nguyễn Văn Đ trình bày phù hợp với nội dung vụ án đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang thực hành quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa phát biểu lời luận tội đối với bị cáo và giữ nguyên truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất của vụ án, hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ hình phạt, nhân thân bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Trương Thanh T mức án từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù về tội “mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (Ngày 22/6/2021);

Về xử lý vật chứng:

- 01 xe gắn máy biển số 59DB-009.05, anh Lê Hoàng P đã nhận lại nên không đề cập xem xét.

- 01 phong bì màu trắng được niêm phong (vụ số: 153/KLGT-PC09(MT) ngày 23/6/2021) có in dấu tròn màu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang và các chữ ký tên Nguyễn Đăng Khoa, Lê Văn Tươi, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 0,3429g (không phẩy ba bốn hai chín gam); 01 đầu khò gắn với chai gas hiệu NaMilux; 01 ống thủy tinh trong suốt; 02 co thủy tinh; 01 kéo kim loại; 01 bọc nilon trong suốt, một đầu có rãnh khóa màu đỏ; 05 bọc nilon trong suốt, hở một đầu; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, một đầu hàn kín, một đầu cắt xéo. Đây là công cụ, phương tiện phạm tội đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Itel màu đen bị cáo dùng làm phương tiện phạm tội, đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, qua xác minh đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội đề nghị trả lại cho bị cáo.

- 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng là tiền do bị cáo phạm tội mà có, đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với người thanh niên lạ mặt bán chất ma túy cho Tùng, do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được.

Huỳnh Trung N khai nhận mua chất ma túy của Trần Huỳnh Thị H. Sau đó Trương Thanh T là người giao chất ma túy cho N có sự chứng kiến của Hà Thanh N1 nhưng N1 không tố giác kịp thời hành vi T bán chất ma túy cho N. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H và T về lần phạm tội này.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng, tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người chứng kiến; người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Phước T1, Huỳnh Trung N, Trương Quốc Th, Lê Hoàng P; người chứng kiến Cao Văn H1 và những người làm chứng Hà Thanh N1, Nguyễn Văn Đ được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, Cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai và làm rõ các tình tiết vụ án nên việc vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 và khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án

[2] Về nội dung vụ án:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận ngày 21/6/2021 có mua chất ma túy của một người thanh niên lạ mặt tại khu vực Quốc lộ 91 gần Phòng khám khu vực thị trấn A, huyện C, tỉnh An Giang với số

tiền 400.000 đồng để sử dụng, cùng ngày Nguyễn Phước T1 gọi điện thoại cho bị cáo mang chất ma túy sang cho T1 sử dụng, sau khi sử dụng xong T1 trả cho bị cáo số tiền 200.000 đồng. Đến ngày 22/6/2021 T1 tiếp tục gọi điện cho bị cáo mang số lượng chất ma túy tương đương 300.000 đồng sang cho T1 sử dụng, khi bị cáo mang chất ma túy đến khu vực trước văn phòng ấp H, xã T, huyện C, tỉnh An Giang thì bị lực lượng Công an bắt giữ với khối lượng ma túy là 0,4190g (không phải bốn một chín không gam) loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo mua chất ma túy với số tiền 400.000 đồng về sử dụng, phần còn lại bị cáo mang cho T1 sử dụng hai lần với số tiền thu lợi nếu hoàn thành là 500.000 đồng, hành vi của bị cáo là dùng chất ma túy để tìm kiếm lợi nhuận nhưng chưa đạt do ngày 22/6/2021 bị cáo bị lực lượng Công an bắt quả tang. Hành vi của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Trương Thanh T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động quản lý nhà nước đối với chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự tại địa phương, là mầm mống của các tội phạm khác. Bị cáo đủ khả năng nhận thức hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện thái độ xem thường pháp luật, do đó cần áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một khoản thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, tại tòa tự khai ngày 22/6/2021 bị cáo tự nguyện khai nhận hành vi bán chất ma túy cho Nguyễn Phước T1 vào ngày 21/6/2021, đây được xem là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*người phạm tội tự thú*” quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; ngoài ra hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo thuộc thành phần nhân dân lao động nghèo, trình độ học vấn thấp, nhận thức pháp luật còn hạn chế do đó Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe gắn máy biển số 59DB-009.05, đây là tài sản của Lê Hoàng P cho Trương Quốc Th mượn nhưng bị bị cáo sử dụng trái phép. Quá trình điều tra đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang trao trả cho anh Lê Hoàng P, việc trao trả là đúng quy định pháp luật, anh Lê Hoàng P không có yêu cầu gì khác nên hội đồng xét xử không đề cập xem xét.

- Đối với vật chứng là 01 phong bì màu trắng được niêm phong (vụ số: 153/KLGT-PC09(MT) ngày 23/6/2021) có in dấu tròn màu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang và các chữ ký tên Nguyễn Đăng Khoa, Lê Văn Tươi, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 0,3429g (không phẩy ba bốn hai chín gam); 01 đầu khò gắn với chai gas hiệu NaMilux; 01 ống thủy tinh trong suốt; 02 co thủy tinh; 01 kéo kim loại; 01 bọc nilon trong suốt, một đầu có rãnh khóa màu đỏ; 05 bọc nilon trong suốt, hở một đầu; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, một đầu hàn kín, một đầu cắt xéo, các dụng cụ này bị cáo dùng để phân chia chất ma túy. Đây là công cụ phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xem xét tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen gắn sim số 0374.114.772 bị cáo dùng để liên lạc với Nguyễn Phước T1 nhằm mục đích mua bán chất ma túy, đây là phương tiện phạm tội nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xem xét tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

- Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ, qua xác minh đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nghĩ nên trả lại cho bị cáo là phù hợp.

- Đối với vật chứng là 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng, đây là tiền do bị cáo phạm tội mà có, nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xem xét tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[6] Đối với người thanh niên lạ mặt bán chất ma túy cho bị cáo, do không xác định được họ tên, địa chỉ cụ thể nên cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được.

[7] Đối với lời khai của Huỳnh Trung N khai nhận mua chất ma túy của Trần Huỳnh Thị H. Sau đó Trương Thanh T là người giao chất ma túy cho N có sự chứng kiến của Hà Thanh N1 nhưng N1 không tố giác kịp thời hành vi T bán chất ma túy cho N. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự đối với H và T về hành vi này

[8] Bị cáo Trương Thanh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự;

- Tuyên bố bị cáo Trương Thanh T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”;

- Xử phạt bị cáo Trương Thanh T 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam (Ngày 22/6/2021).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì màu trắng được niêm phong (vụ số: 153/KLGT-PC09(MT) ngày 23/6/2021) có in dấu tròn màu đỏ của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành, tỉnh An Giang và các chữ ký tên Nguyễn Đăng Khoa, Lê Văn Tươi, bên trong chứa mẫu vật còn lại sau khi đã giám định, khối lượng: 0,3429g (không phẩy ba bốn hai chín gam); 01 đầu khò gắn với chai gas hiệu NaMilux; 01 ống thủy tinh trong suốt; 02 co thủy tinh; 01 kéo kim loại; 01 bọc nilon trong suốt, một đầu có rãnh khóa màu đỏ; 05 bọc nilon trong suốt, hở một đầu; 01 đoạn ống hút nhựa màu xanh, một đầu hàn kín, một đầu cắt xéo.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu ITEL màu đen và 01 SIM số 0374.114.772

- Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Oppo màu đỏ.

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 tờ tiền Việt Nam mệnh giá 200.000 đồng.

(Các vật chứng được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh An Giang theo quyết định chuyển vật chứng số 39/QĐ-VKSCT-HS ngày 03/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh An Giang)

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trương Thanh T phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm

4. Về quyền kháng cáo : Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Huỳnh Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (09/12/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang;
- Phòng KTNV-THA – TAND tỉnh An Giang;
- CQ CSĐT Công an huyện Châu Thành;
- Chi cục THA.DS huyện Châu Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Hữu Phúc

